

UBND PHƯỜNG HỘI AN TÂY  
TRƯỜNG TH LƯƠNG THẾ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 273/KH-THLTV

Hội An Tây, ngày 30 tháng 8 năm 2025

## KẾ HOẠCH Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026

### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT về việc Ban hành điều lệ Trường tiểu học;
- Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT) ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT;
- Căn cứ vào Thông tư 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/02/ 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành qui định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;
- Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT về quy định đánh giá học sinh tiểu học;
- Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;
- Căn cứ Công văn số 1384/SGDĐT-GDTH ngày 05/9/2019 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;
- Căn cứ Công văn số 1580/SGDĐT-GDTH ngày 18/9/2020 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học từ năm học 2020-2021 theo CTGDPT 2018;
- Công văn số 116/SGDĐT-GDTH ngày 25/01/2019 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam, về việc chuẩn bị các điều kiện đối với giáo dục tiểu học để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT;
- Công văn số 946/SGDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT TPĐN về việc hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm thực hiện CTGDPT 2018 cấp tiểu học từ năm học 2025-2026;
- Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình GDPT 2018; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 và Công văn số 744/SGDĐT-GDTH ngày 23/8/2025 của Sở Giáo dục Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học;
- Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 762/SGDĐT-GDTH, ngày 25/8/2025 của Sở GDĐT thành phố

Đà Nẵng về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2025-2026;

- Công văn số 583/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2025 về việc thực hiện các khoản thu, giá dịch vụ phục vụ năm học 2025-2026;

- Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 185/SGDĐT-GDTH ngày 08/9/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học từ năm học 2025-2026;

- Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường TH, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Công văn 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

- Công văn số 4567/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT và Công văn số 630/SGDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở Giáo dục & Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025-2026;

- Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ GDĐT và Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng Quyết định ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Công văn số 4555/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT và Công văn số 919/SGDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026;

- Công văn số 761/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GDĐT, về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học từ năm học 2025-2026;

- Công văn số 942/SGDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT, về việc hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

- Chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi của Liên đội Lương Thế Vinh năm học 2025-2026;

- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương;

Trường Tiểu học Lương Thế Vinh xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

## **II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026**

### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương**

- Trường được thành lập từ năm học 1999-2000 theo Quyết định số 30/1999/QĐ-GDĐT ngày 21/8/1999 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam, về việc thành lập Trường Tiểu học Lương Thế Vinh đơn vị sự nghiệp thuộc ngành; Lúc này nhà trường có 8 lớp học và 187 học sinh. Địa điểm trụ sở chính nằm trên Khối

Tân Lập, phường Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam cũ. Thực hiện chính quyền 2 cấp, theo Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND phường Hội An Tây, về việc thành lập Trường Tiểu học Lương Thế Vinh, phường Hội An Tây; Điện thoại: 02353864005. Địa chỉ trang tin điện tử: <http://thluongthevinh.hoian.edu.vn>

- Trong những năm trở lại đây, phường Tân An cũ (hiện nay thuộc phường Hội An Tây) luôn khẳng định mình trong mọi mặt. An ninh trật tự, môi trường sạch sẽ, cuộc sống nhân dân phường nhà bình yên. Trình độ dân trí của PH ngày càng cao thuận lợi cho nhà trường triển khai đồng bộ Chương trình GDPT 2018. Công tác giáo dục của nhà trường càng ngày càng được thuận lợi và phát triển.

- Phòng Văn hóa - Xã hội phường Hội An Tây, chính quyền địa phương và toàn thể các ban ngành các cấp, Ban Đại diện CMHS thường xuyên quan tâm đến đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018, góp phần xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy và học, tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng VHXXH tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn. Giúp cho nhiều tầng lớp nhân dân trên địa bàn phường nắm bắt được thông tin về GD nhanh, từ đó đồng hành và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

- Bên cạnh đó, có những thách thức từ địa phương ảnh hưởng đến KHGD của nhà trường như: Điều kiện kinh tế của những hộ dân tạm trú tại địa phương gặp khó khăn do công việc không ổn định, thuê nhà ở, thay đổi chỗ ở liên tục, một số PH là lao động phổ thông... nên việc phối hợp GD giữa gia đình và nhà trường gặp nhiều khó khăn. Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em. Trình độ dân trí một bộ phận phụ huynh còn thấp. Việc tiếp cận của một số phụ huynh về CNTT còn hạn chế. Hầu như HS được gia đình nuông chiều nên rất hạn chế về kỹ năng tự phục vụ.

## **2. Đặc điểm tình hình nhà trường**

### **2.1. Đặc điểm học sinh của trường**

- Năm học 2025-2026, trường có tổng số học sinh là 833 em, 20 lớp; (Trong đó sĩ số HS từng khối, lớp: K1: 04 lớp, 174/78 ; K2: 04 lớp, 162/71HS; K3: 04 lớp, 170/85; K4: 04 lớp, 152/67; K5: 04 lớp, 175/85). Số học sinh bình quân trên lớp học: 41,2 em/lớp

- 99,8% học sinh chăm ngoan, có ý thức học tập và rèn luyện tốt. 98,8% Hoàn thành chương trình lớp học, 100% Hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% HS được học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần, 32 tiết/tuần; 63,4% HS tham



gia dịch vụ bán trú).

- Nhiều học sinh có thể lực tốt, nhanh nhẹn trong các hoạt động.

- Vẫn còn trường hợp HS ý thức học tập chưa tốt như kỹ năng tự học, hoạt động nhóm cũng như kỹ năng mềm còn hạn chế mất nhiều thời gian để hình thành năng lực cho học sinh. Nhiều HS được ba mẹ nuông chiều trong học tập.

- HS khuyết tật học hòa nhập có 16 em (0,8HS/lớp) gây khó khăn cho GV khi giảng dạy và công tác chủ nhiệm.

## **2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý**

- Công chức, viên chức, người lao động: **38 người**; trong đó:

+ Biên chế theo chỉ tiêu: **36 người**. Trong đó: 02 CBQL, 20 GVTH, 10 GVBM, 01 TPT Đội, 04 NV). Bình quân: 1,5 GV/ lớp; ngoài ra còn có 02 bảo vệ và phục vụ.

+ NV HĐ trường tham gia công tác dịch vụ bán trú, dịch vụ vệ sinh: 16 người (CD: 04, QS: 11, NV phục vụ: 01; ). Và 01 GVHĐ trường.

+ Phân bổ thành 08 tổ (06 TCM, 01 Tổ Văn phòng và 01 Tổ Quản sinh, Cấp dưỡng).

- Chi bộ có 18 Đảng viên; Chi đoàn có 12 Đoàn viên giáo viên.

- CBQL có 02 cô giáo (02 Đại học) năng động, sáng tạo, tận tâm, tận lực trong công tác quản lý chỉ đạo, tác phong làm việc khoa học sâu sát, tác động lớn đến chất lượng GD của nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ đạt chuẩn 100%, đảm bảo tiếp cận tốt CTGDPT 2018. Nhà trường có đủ GV giảng dạy các khối lớp và bộ môn theo quy định, có 95% GV tích cực trong việc đổi mới phương pháp (PP), tổ chức hoạt động dạy học (HDDH).

- GV đạt GV dạy giỏi cấp phường: 06; GVCN giỏi cấp thành phố: 02; GV TPT Đội giỏi cấp TP và cấp phường; GV dạy giỏi cấp Trường 95%. 09 sáng kiến đạt cấp phường; 09 CSTĐ cơ sở.

## **2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú**

- Trường có 20 phòng học đúng chuẩn quy định; 03 phòng bộ môn (CNTT, Ngoại ngữ, Nghệ thuật) với trang thiết bị hiện đại; 100% phòng học được trang bị điều hòa, tivi hoặc máy chiếu; đủ quạt mát, bóng đèn quy định.

- 01 bếp ăn phục vụ công tác dịch vụ bán trú; 01 phòng Y tế; Khối quản trị hành chính đảm bảo cho các phòng làm việc. Khu vệ sinh của giáo viên và học sinh đảm bảo theo quy định, sạch sẽ, thoáng đáp ứng sinh hoạt của toàn trường.

- Trường có 01 nhà đa năng, thoáng, mát là nơi lý tưởng để HS vừa học Thể dục vừa là khu vui chơi, sinh hoạt các câu lạc bộ TDTT.

- Thư viện đạt chuẩn Thư viện đạt mức độ 2 theo Thông tư 16 của BGDĐT; có đủ ĐDDH tối thiểu theo quy định. Có đủ hạ tầng CNTT phục vụ cho DH và quản lý.

- Khuôn viên rộng rãi, cảnh quan sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn. Môi trường xanh chính là môi trường tốt cho viên chức, người lao động và HS công tác và học tập cả ngày. CSVC nhà trường cơ bản đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn quốc gia (tiêu chí sĩ số học sinh chưa đạt). Kinh phí nhà nước cấp hàng năm đảm bảo chi lương và chi thường xuyên của nhà trường.

### III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

#### 1. Mục tiêu chung

Thực hiện hiệu quả chủ đề năm học: **“KỶ CƯƠNG – SÁNG TẠO – ĐỘT PHÁ – PHÁT TRIỂN”** qua các mục tiêu chung như sau:

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện KHGD theo Ban hành khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tập trung triển khai Chương trình GDPT mới gắn với tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa từ mạnh thường quân tham gia giáo dục trong nhà trường.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả GD trong nhà trường. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu Đảng ủy phường Hội An Tây đưa giáo dục vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của trường, của địa phương. Thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về GD trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà và công tác GD toàn diện HS. Chú trọng nâng cao chất lượng GD, chuyển quá trình GD từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất HS; Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của HS; Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Thực hiện thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường thông qua nhiều hoạt động của Mô hình “Tôi là công dân toàn cầu của Trường Tiểu học Lương Thế Vinh”.

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ GV đáp ứng nhu cầu của giáo dục thời đại số.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” và tiếp tục thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua.

- Tăng cường cây xanh đảm bảo Trường học xanh và đầu tư trang thiết bị đáp ứng Trường học tiên tiến. Tiếp tục xây dựng Trường học hạnh phúc – Trường học sáng tạo. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác truyền thông của nhà trường.

## 2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp

### \* Chỉ tiêu về Phẩm chất

Khối	TS	Yêu nước			Nhân ái			Chăm chỉ			Trung thực			Trách nhiệm		
		Tốt	Đạt	CC G	Tốt	Đạt	CC G	Tốt	Đạt	CC G	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CC G
Khối 1	174	174	0	0	174	0	0	150	24	0	173	0	0	140	32	2
Khối 2	162	162	0	0	162	0	0	154	8	0	154	8	0	150	12	0
Khối 3	170	170	0	0	170	0	0	160	10	0	170	0	0	160	10	0
Khối 4	152	152	0	0	152	0	0	141	11	0	152	0	0	150	2	0
Khối 5	175	175	0	0	175	0	0	165	10	0	170	5	0	170	5	0
<b>Tổng</b>	<b>833</b>	<b>833</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>833</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>770</b>	<b>63</b>	<b>0</b>	<b>820</b>	<b>13</b>	<b>0</b>	<b>770</b>	<b>61</b>	<b>2</b>

### \* Chỉ tiêu về Năng lực

Khối	TS	Tự chủ - Tự học			Giao tiếp – Hợp tác			Giải quyết vấn đề và sáng tạo		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 1	174	142	30	2	144	28	2	137	35	2
Khối 2	162	154	8	0	149	13	0	150	12	0
Khối 3	170	155	15	0	160	10	0	160	10	0
Khối 4	152	133	19	0	133	19	0	128	24	0
Khối 5	175	165	10	0	165	10	0	160	15	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>833</b>	<b>749</b>	<b>82</b>	<b>2</b>	<b>751</b>	<b>80</b>	<b>2</b>	<b>735</b>	<b>96</b>	<b>2</b>

Khối	TS	Ngôn ngữ			Tinh toán			Khoa học			Thể chất			Thẩm mỹ		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 1	174	131	43		128	46		149	25		164	10		159	15	
Khối 2	162	149	13		152	10		154	8		148	14		150	12	
Khối 3	170	170	0		160	10		170	0		155	15		165	5	
Khối 4	152	144	8		141	11		148	4		145	7		145	7	
Khối 5	175	171	4		165	10		170	5		170	5		167	8	
<b>Tổng</b>	<b>833</b>	<b>765</b>	<b>68</b>		<b>746</b>	<b>87</b>		<b>791</b>	<b>42</b>		<b>782</b>	<b>51</b>		<b>786</b>	<b>47</b>	

Khối	TS	Công nghệ			Tin học		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 3	170	150	20		145	25	
Khối 4	152	145	7		138	14	
Khối 5	175	170	5		167	8	
<b>Tổng cộng</b>	<b>497</b>	<b>465</b>	<b>32</b>		<b>450</b>	<b>47</b>	

**2.2. Số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học**

STT	Môn học	Lớp	HTT	Hoàn thành	CHT	Tổng số	
1	Toán	1 -> 5	664	165	4	<b>833</b>	
2	Tiếng Việt	1 -> 5	639	188	6	<b>833</b>	
3	Đạo đức	1 -> 5	763	70	0	<b>833</b>	
4	GDTC	1 -> 5	627	206	0	<b>833</b>	
5	Ngoại ngữ (TA)	1 -> 5	647	186	0	<b>833</b>	
6	Hoạt động trải nghiệm	1 -> 5	759	74	0	<b>833</b>	
7	Nghệ thuật	Âm nhạc	1 -> 5	708	125	0	<b>833</b>
		Mĩ thuật		606	227	0	<b>833</b>
8	Tự nhiên và xã hội	1, 2, 3	455	51	0	<b>506</b>	

9	Tin học và Công nghệ	Tin học	3, 4, 5	424	74	0	<b>498</b>
		Công nghệ		434	64	0	<b>498</b>
10	Khoa học		4, 5	296	31	0	<b>327</b>
11	Lịch sử và Địa lý		4, 5	294	33	0	<b>327</b>

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 831/833 em, đạt tỷ lệ: 99,8%.
- Học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học: 02/833 tỷ lệ 0,2%
- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 175/175 em, đạt tỷ lệ: 100%
- Học sinh khuyết tật trí tuệ học hòa nhập có tiến bộ: 13/16 HS đạt 81,3%
- Phân đấu đạt 20 đến 30 giải cấp TP và Phường về các cuộc thi: Olympic Toán, TV, TA; Tin học trẻ; Văn nghệ, Vẽ, Thể thao HS, GD STEM, ...

### **2.3. Chỉ tiêu về đội ngũ viên chức và người lao động**

- Bằng khen của Chủ tịch UBND TPĐN: 01;
- GVCN giỏi cấp TP: 02;
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 09; 100% LĐTT;
- Sáng kiến cấp Phường: 09; Giấy khen của Chủ tịch phường: 03-05;
- GV dạy Giỏi cấp Phường: 07-10; 90-95% GV dạy giỏi và GVCN giỏi cấp Trường.

### **2.4. Chỉ tiêu về các Tổ chức, Đoàn thể Nhà trường**

- Chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (HTXS NV) năm 2025;
- Tập thể: LĐTT; HTSXNV; LĐXS;
- Chi đoàn HTXS NV;
- Liên đội Xuất sắc tiêu biểu; Liên đội XS Nghìn việc tốt cấp TP;
- Đạt chuẩn “Cơ quan văn hóa tiêu biểu năm 2025” phường Hội An Tây.

### **2.5. Thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường**

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và các phòng bộ môn đáp ứng nhu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- CBQL và GV hoàn thành tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng CBQL và GV cốt cán của Sở GDĐT và của phường thực hiện CTGDPT 2018.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Mô hình: Trường học Hạnh phúc và Trường học Sáng tạo; Mô hình 8T: Trí tuệ - Tận tâm - Tử tế - Thân thiện. Và thực hiện tốt Mô hình mới: Em yêu lịch sử Việt Nam; Chúng em tập làm phóng viên nhí; Góc thư viện vui vẻ.

### **2.6. Mô hình sáng tạo**

- 03 Mô hình mới:
- + Em yêu lịch sử Việt Nam;
- + Chúng em tập làm phóng viên nhí;

+ Góc thư viện vui vẻ.

#### **IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC**

**1. Phân phối, thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục** (*Phụ lục 1.1*)

**2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học**

Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (*Phụ lục 1.2*)

**3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026; Công tác trọng tâm hàng tháng và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

3.1. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 (*Phụ lục 1.4*)

3.2. Công tác trọng tâm hàng tháng (*Phụ lục 1.5*)

3.3. Thời gian tổ chức các hoạt động GD, kế hoạch môn học ,... của các khối lớp

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày HS nghỉ học hoặc dạy rải,.. đảm bảo tính khoa học.

Căn cứ vào Điều 14, Chương II, Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 về Ban hành Điều lệ trường tiểu học; Căn cứ vào các ngày nghỉ lễ theo quy định, thời gian khung kế hoạch năm học của UBND thành phố Đà Nẵng;

Trường Tiểu học Lương Thế Vinh xây dựng thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

##### **3.3.1. Đối với khối lớp 1**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(*Phụ lục 1.6: Thời khóa biểu Khối 1*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

(*Phụ lục 2*)

##### **3.3.2. Đối với khối lớp 2**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(*Phụ lục 1.6: Thời khóa biểu Khối 2*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 : (*Phụ lục 2*)

##### **3.3.3. Đối với khối lớp 3**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(*Phụ lục 1.6: Thời khóa biểu Khối 3*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 : (*Phụ lục 2*)

### **3.3.4. Đối với khối lớp 4**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Phụ lục 1.6: Thời khóa biểu Khối 4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4: (Phụ lục 2)

### **3.3.5. Đối với khối lớp 5**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Phụ lục 1.6: Thời khóa biểu Khối 5)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5

(Phụ lục 2)

### **3.3.6. Đối với Nhóm Bộ môn**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Phụ lục 1.6: Thời khóa biểu GVBM)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của từng Nhóm Bộ môn

(Kèm trong hồ sơ Tổ 1, Tổ 2, Tổ 3, Tổ 4 và Tổ 5)

## **V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Thực hiện Chương trình Giáo dục Tiểu học**

#### **1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học**

- Nhà trường tiếp tục duy trì tốt vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho viên chức, người lao động và học sinh; chủ động chuẩn bị sẵn sàng các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lí học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương.

- Thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

#### **1.2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

**1.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học**

- Nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường vào ngày 03/9/2025, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 4555/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ

GDĐT và Công văn số 919/SGDDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026; Công văn số 4567/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT và Công văn số 630/SGDDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025-2026; Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ GDĐT và Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng Quyết định ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học trong nhà trường linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh;

- Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn theo chương trình; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Trên cơ sở mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh, GV chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, đánh giá học sinh.

- Tổ chức 05 đến 07 chuyên đề cấp Trường đáp ứng Chương trình GDPT 2018 cho 5 khối lớp.

### 1.2.2. Thực hiện chương trình GDPT 2018

Nhà trường thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với 5 khối lớp theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành. Trong đó, tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

- Đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/01 lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp (41,8HS/lớp); có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, đảm bảo tỉ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định (1,5GV/lớp).

- Thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, dạy học các môn tự chọn theo quy định của Chương trình; tổ chức các hoạt động cùng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu,

sở thích, năng khiếu của học sinh, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; dạy học 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện để học sinh được học các môn tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tiếp tục tham mưu, tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ GV, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện cho việc triển khai chương trình GDPT 2018; thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, không có học sinh bỏ học, không có tình trạng “học sinh ngồi nhầm lớp”.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; duy trì việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, chú trọng dinh dưỡng bữa ăn. Nhà trường tiếp tục sử dụng Phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” nhằm cung cấp những bữa ăn đa dạng thực phẩm, cân bằng dinh dưỡng và ngon miệng cho học sinh.

### **1.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình GDPT**

#### **1.3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1: Tiếng Anh**

- *Đối với lớp 1, lớp 2:* Nhà trường đã chủ động triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018, Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 491/SGDĐT-GDTH ngày 30/3/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình môn Tiếng Anh 02 tiết/tuần, bảo đảm tính liên thông với môn Tiếng Anh thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cho 100% học sinh đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 và đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình môn Tiếng Anh 04 tiết/tuần.

#### **1.3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học**

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn<sup>11</sup> của Phòng GDĐT.

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Số tiết Tin học của lớp 1 và lớp 2: 01 tiết/tuần.

#### **1.4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương (GDĐP) theo Chương trình GDPT**

Căn cứ Công văn số 760/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Đà Nẵng từ năm học 2025-2026, Nhà trường thực hiện như sau:

- Đưa nội dung giáo dục địa phương vào kế hoạch giáo dục nhà trường; xây dựng kế hoạch cụ thể (kế hoạch môn học) và thực hiện với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Nội dung giáo dục địa phương được tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm và được tích hợp hoặc sử dụng trong dạy học các môn học góp phần hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh.

- Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề, mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu với hình thức linh hoạt, phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường. Có thể sử dụng kiến thức đã học ở nội dung giáo dục địa phương lớp dưới để tích hợp vào các hoạt động dạy học; tùy theo địa bàn và các vấn đề thời sự, sự kiện ở mỗi địa phương, nhà trường có thể điều chỉnh thứ tự, nội dung chủ đề trong mỗi khối lớp cho phù hợp và phát huy được hiệu quả hoạt động giáo dục.

- Chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể, kết hợp học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,... nhằm gắn lý thuyết với thực tiễn, tạo hứng thú học tập cho học sinh; nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, giúp học sinh phát huy năng lực đã đạt được học trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

#### **1.5. Triển khai giáo dục STEM**

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp tiểu học theo lộ trình từng giai đoạn phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà



trường để nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 185/SGDĐT-GDTH ngày 08/9/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học từ năm học 2025-2026, cụ thể:

- 100% CBQL và GV tham gia các lớp tập huấn, hội nghị chuyên đề; tổ chức tập huấn lại tại trường, sau đó đánh giá sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm. Phần đầu ít nhất 01 HĐGD STEM/HK ở mỗi lớp.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 06/7/2021 của Bộ GDĐT; chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các hoạt động giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ; sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định; thực hiện kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CBQL, GV, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò của giáo dục STEM để tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực của cộng đồng nhằm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong Chương trình GDPT cấp Tiểu học.

### ***1.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá***

#### ***1.6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học***

- Nhà trường thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; vận dụng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; thực hiện dạy học phân hóa, tích hợp liên môn, nội môn; tổ chức áp dụng có hiệu quả Học thông qua Chơi trong các môn học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung GDĐP, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Bộ phận chuyên môn chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong

quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của GV.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp một số nội dung theo phương pháp DH tích cực như vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường (GDĐP, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, chăm sóc mắt, phòng chống thiên tai, phòng chống tai nạn thương tích,...).

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống: Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, chương trình của nhà trường phù hợp với thực tiễn và tâm sinh lý HS. Các TCM tiến hành xây dựng và thực hiện Kế hoạch dạy học liên môn. Tăng cường tổ chức các hoạt động học tập ngoài lớp học phù hợp với nội dung các môn học và hoạt động GD cũng như phù hợp với thực tiễn. Khuyến khích tổ chức các HĐGD STEM cho HS, giúp các em thực hành và giải quyết các vấn đề thực tế trong cuộc sống hàng ngày (01 lần/HK). Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của HS. Lồng ghép, tích hợp GD đạo đức, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; tăng cường GD pháp luật; GD nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; chú trọng GD kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, GD chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông...

- Các GV đều phải có ý thức sử dụng ĐDDH như tranh ảnh, mẫu vật, bảng phụ, .... Đảm bảo sử dụng ĐDDH hiệu quả cho các tiết học có đồ dùng thí nghiệm, chống dạy chay, khuyến khích tự làm đồ dùng (giao Nhân viên thư viện, thiết bị lập sổ theo dõi). Khuyến khích GV có ý thức ứng dụng CNTT để đổi mới PPDH và những GV biết sử dụng phần mềm dạy học. Thường xuyên UDCNTT trong giảng dạy.

- Thực hiện giờ hội giảng: Mỗi Tổ chuyên môn thực hiện 05 tiết thao giảng/năm học đảm bảo có đầy đủ các thành viên trong tổ dự. Tổ chức hội giảng các tiết (bài) khó để tổ, nhóm đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm, tạo điều kiện để GV thể hiện năng lực, học tập trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy, tổ chức lớp học hiệu quả nhằm chuẩn bị tạo nguồn cho GV tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp phường, cấp thành phố.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của nhà trường theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong

việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. BGH cùng tổ CM thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế CM, sử dụng ĐDDH của GV nhằm tư vấn, giúp đỡ để GV có PPDH tốt, đạt hiệu quả.

#### *1.6.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT cấp tiểu học. Đánh giá dựa trên nguyên tắc: Đánh giá HS thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động GD và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của HS theo yêu cầu cần đạt của chương trình. Trong học kì I, tăng cường đánh giá, nhận xét bằng lời đối với HS.

- Thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của HS; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của HS; giúp HS phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh. Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của HS. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả các HS: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; qua quá trình HS học trong học kỳ, trong cả năm học; thông qua sự đánh giá giữa HS với nhau, giữa PH với HS,...

- Tiếp tục tham gia tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kì cho các môn học theo Chương trình GDPT 2018; Tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kì các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/trắc nghiệm) với các mức độ yêu cầu theo 03 mức: Nhận biết, Kết nối và Vận dụng. Tất cả các môn, các lớp, trong mỗi học kỳ tuyệt đối không dùng một hình thức tự luận hay trắc nghiệm khách quan để kiểm tra đánh giá HS. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức TN tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Mỗi GV tự ra đề, Tổ trưởng duyệt xong gửi BGH duyệt, ký xác nhận, sau đó đưa đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề của trường. Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá HS; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của HS. Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần

nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của HS. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của HS.

- Nghiêm túc sử dụng phần mềm quản lý đánh giá chất lượng GDHS để cập nhật kết quả đánh giá, xếp loại đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

### **1.7. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp**

- Nhà trường xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT và các văn bản của Sở GDĐT; tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT và các văn bản của Sở GDĐT.

- HĐTN, HĐGDNGLL được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động: Tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan dã ngoại, các hội thi, HĐ giao lưu, HĐ nhân đạo, HĐ tình nguyện, HĐ cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động vệ sinh trường lớp, trồng và chăm sóc cây xanh, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội,....

- GD thông qua các tiết sinh hoạt tập thể lớp, trường và các giờ sinh hoạt theo chủ đề:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường gồm: Sinh hoạt dưới cờ, các ngày kỉ niệm, các cuộc giao lưu tập thể, các phong trào thi đua toàn trường, sinh hoạt chuyên đề,...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan trải nghiệm, thi đua học tập giữa các tổ HS, ...).

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị – xã hội: Các hoạt động Đoàn, Đội (theo Chương trình hoạt động của Đội TNTP, Đoàn TNCS): các phong trào của Đội, các hoạt động tập thể có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, các hoạt động nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, về Đội, ...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Giải thể thao học sinh, Hội khỏe Phù đồng các cấp, các cuộc thi văn hóa - văn nghệ của HS, trò chơi dân gian, giờ ra chơi trải nghiệm,... Tiếp tục thực hiện mô hình Thư viện hạnh phúc trong nhà trường. Thực hiện “Góc thư viện vui vẻ”, Tiếp tục duy trì các hoạt động của thư viện đã được công nhận đạt mức 2 theo Thông tư 16 của BGDĐT.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp GD đạo đức, lối sống; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; GD pháp luật, GD chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, GD phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; GD an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường, đặc biệt Mô hình mới “Em yêu lịch sử Việt Nam”.

- Tiếp tục thực hiện mô hình thư viện xanh, thư viện thân thiện, hạnh phúc, góc thư viện vui vẻ,.. trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện Mô hình: Mô hình Bảng măng non “Mỗi tuần một câu chuyện đẹp - Một tấm gương sáng - Một cuốn sách hay” và “Giờ ra chơi trải nghiệm vui vẻ”; Mô hình mới: Em yêu lịch sử Việt Nam; Chúng em tập làm phóng viên; Góc thư viện vui vẻ.

### ***1.8. Tổ chức thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua***

- Tổ chức phát động, xây dựng kế hoạch và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua: Thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Ban Bí thư TW về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; gắn với Cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; Phong trào thi đua “Xây dựng trường học hạnh phúc”, “Trường học Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Văn minh - Lịch sự”; Phong trào thi đua yêu nước “Hai tốt” và tiếp tục “Đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục”.

- Phát động và thực hiện phong trào “Tự học tự rèn” để VC-NLĐ nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng Mô hình Trường học chuyên đổi số.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” nhằm giúp CBGVNV đáp ứng Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp GV, Chuẩn nhân viên thời kỳ đại 4.0.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” trong GV và HS vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1 Chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Đợt 2: Mừng Ngày Thành lập Đoàn TNCS HCM 26/3 và Ngày Giải phóng TP Đà Nẵng 29/3. GV đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch và phân công cụ thể để GV đi dự giờ học tập, góp ý, xây dựng cho các tiết dạy để rút kinh nghiệm.

- Tham gia Giao lưu GV dạy giỏi, Chủ nhiệm giỏi cấp Trường; Tham gia thi GV dạy giỏi cấp Phường, GVCN giỏi cấp TP. Khuyến khích GV dạy thử nghiệm các phương pháp dạy học mới, phát huy tốt phẩm chất, năng lực HS.

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong VC và người lao động, những GV đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp TP, phường trong nhiều năm báo cáo SK của mình trước tổ, trước HĐSP và có trách nhiệm xây dựng, góp ý các sáng kiến của đồng nghiệp trong tổ, trong trường trước để đề nghị Hội đồng SK cấp trường công nhận. Mỗi GV tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao. Chấm chọn SK cấp Trường dự kiến tháng

02/2025, tháng 03/2025 nộp những SK đạt cấp Trường về Phòng VHXX đề nghị công nhận cấp Phường.

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như:

+ Các cuộc thi do đội TNTP Hồ Chí Minh tổ chức trong cả năm học: Giao cho cô giáo TPT phụ trách và xây dựng kế hoạch hoạt động Đội.

+ Cấp TP: Tin học trẻ; Văn nghệ; Vẽ tranh; Văn nghệ Mừng Đảng - Đón Xuân; Giải Thể thao HS,....

+ Cấp Phường: Tin học trẻ; Văn nghệ; Vẽ tranh; Tuyên truyền măng non; Thuyết trình viên nhí; Kể chuyện; Giao lưu các ban/nhóm nhạc, ban/nhóm nhảy; MC học đường; Tự hào Liên đội; ...

+ Cấp Trường: Theo các hoạt động ở Phụ lục 1.2, 1.3 và 1.4.

### **1.9. Tổ chức các hoạt động giáo dục khác**

#### **1.9.1. Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu (HSCNK)**

- Nhà trường giao cho các tổ, GVBM lựa chọn HS có năng khiếu thông qua sinh hoạt của các Câu lạc bộ, thành lập đội/team để bồi dưỡng tham gia ngày hội giao lưu HS tiểu học cấp Trường, Olympic Tiếng Anh, Tin học trẻ, TDTT, vẽ, văn nghệ, ... các cấp và phân công GV phụ trách như sau:

<i>STT</i>	<i>Môn</i>	<i>Họ tên GV phụ trách</i>
01	Tiếng Việt	- Trịnh Thị Cẩm Vân, Khối 1 - Đoàn Thị Tuyết Ánh, Khối 2 - Nguyễn Thị Diễm, Khối 3 - Phan Thị Ngọc, Khối 4 - Lê Thị Hồng Hạnh, Khối 5
02	Toán	- Nguyễn Thị Phương Thảo, Khối 1 - Nguyễn Thị Thu Thủy, Khối 2 - Đỗ Thị Cẩm Phi, Khối 3 - Lương Thị Thanh Bình, Khối 4 - Diệp Thị Hiền, Khối 5
03	Tiếng Anh	Hứa Thị Hạnh
04	Tin học trẻ	Lê Thị Thu Hiền
05	Bóng rổ, Bơi và Cờ vua	Lê Quốc Trung

06	Bóng đá, Cầu lông và bóng bàn	Phạm Thị Hiền
07	Kèn Pianica, sáo Recorder và hát, múa	La Tiên Thùy
08	Mĩ thuật	Võ Ngọc Dũng

- Đối với BGH: Giao PHT trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HS có năng khiếu TV, Toán, Tiếng Anh; Tổ chức thực hiện kế hoạch BD HSCNK, kiểm tra giáo án, tài liệu bồi dưỡng của GV phụ trách; Theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của Tổ chuyên môn, GV phụ trách; Chỉ đạo phân công GV BD, thời khóa biểu, công tác quản lý các hoạt động bồi dưỡng HS; Tuyển chọn trên cơ sở thông qua sinh hoạt của các Câu lạc bộ hàng tuần và đề xuất của GVCN các lớp 3, 4, 5; Tiến hành dự giờ, kiểm tra GV và HS định kỳ; Cùng với Tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSCNK; Trực tiếp tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác BDHS và thực hiện một số công tác khác do Hiệu trưởng phân công. BGH trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HS có năng khiếu Tin học, Mỹ thuật, TĐTT, Văn nghệ, Kèn Pianica và Sáo recorder; Chỉ đạo công tác quản lý CSVC, thư viện, TTB, phòng Tin học,... nhằm đảm bảo chất lượng bồi dưỡng các CLB, đội tuyển; Tổ chức thực hiện kế hoạch BD HSCNK, theo dõi, kiểm tra, chỉ đạo công tác bồi dưỡng, luyện tập cho HS của GV phụ trách; Chỉ đạo thư viện đề xuất mua một số sách tham khảo, dụng cụ, thiết bị cần thiết cho GV bồi dưỡng.

- Đối với Tổ chuyên môn: Chỉ đạo GV xây dựng chương trình bồi dưỡng, luyện tập cho từng môn của tổ và theo dõi tiến độ bồi dưỡng, luyện tập; theo dõi chất lượng các nhóm, CLB bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung HS. Giao GV phụ trách và GVCN có trách nhiệm trao đổi thường xuyên với PH về tình hình học tập, bồi dưỡng, luyện tập của HS; Trao đổi, phối hợp PHT để điều chỉnh giáo án, kế hoạch bồi dưỡng cho phù hợp mức độ nhận thức, tiếp nhận của HS.

- Đối với GV Bồi dưỡng: Lập danh sách CLB HSCNK theo các môn (tùy tình hình HS và thực tế của mỗi môn/CLB); Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công; GV dạy bồi dưỡng, tập luyện HS phải có giáo án hoặc nội dung tập luyện để khi PHT kiểm tra. GV cần lựa chọn nội dung, PP bồi dưỡng, tập luyện tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất; Trao đổi với TTCM, PHT và PH về tình hình học tập hay tình hình luyện tập của HS và kết quả lớp học, CLB; Cùng nhau đề xuất những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng của lớp, của CLB; Động viên HS tham dự các ngày hội giao lưu, hội thi đạt kết quả tốt nhất.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/10/2025 cho đến khi các ngày hội giao lưu, hội thi được các cấp tổ chức. Thời gian cụ thể giao cho từng GV phụ trách xây dựng cho phù hợp tình hình thực tế và đặc trưng của mỗi môn năng khiếu.

### *1.9.2. Phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập (HSGKKTHT)*

- Yêu cầu GVCN cũng như GVBM lập danh sách HS GKKTHT. Trên cơ sở đó Phó Hiệu trưởng phân công cho GV xây dựng kế hoạch phụ đạo cho HS.

- Giao cho Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo HS GKKTHT:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công GV dạy;

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo;

+ Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của HS ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ GV phụ đạo HS GKKTHT này;

+ Đối với GV phụ đạo: Lập danh sách HS, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học. GV bộ môn có trách nhiệm phối hợp với GVCN và gia đình HS thường xuyên động viên, khuyến khích các em, tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng HS không chịu học tập, chây lười, ...

+ GVCN, GVBM theo dõi sát, hướng dẫn PP học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với PHHS để kịp thời giúp đỡ các em tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập, vòng tay bè bạn, ... Phản ánh kịp thời tình hình của lớp, của HS cho PHT để có biện pháp phụ đạo cho các em hiệu quả hơn;

- Thời gian thực hiện: Phụ đạo lồng ghép trong các tiết học, giờ truy bài, các tiết tăng cường, tiết tự học.

## **2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

### ***2.1. Thực hiện rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp***

- Tiếp tục rà soát, tham mưu các cấp Lãnh đạo, chính quyền địa phương để đảm bảo quy mô của trường Hạng II và sĩ số học sinh/lớp không vượt quá quy định (hiện đang 41,8HS/lớp).

- Tham mưu lãnh đạo phường Hội An Tây tiến hành cải tạo sân trường, tu sửa công trình vệ sinh học sinh, nhà đa năng và phòng học 5/2. (khởi công vào quý IV năm 2025).

### ***2.2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia***

#### ***2.2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục***

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương phường Hội An Tây quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù

chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và duy trì chuẩn phổ cập tiểu học mức độ 3; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học; đảm bảo giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Đảm bảo 100% trẻ em sinh năm 2019 ra lớp Một và 100% HS HTCTTH.

*2.2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

- Tiếp tục duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT về hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Nhà trường đã đánh giá ngoài vào năm học 2011-2012, tiếp tục xây dựng kế hoạch Cải tiến Chất lượng giáo dục.

- Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền phường Hội An Tây quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng nhà trường nhằm đảm bảo xây dựng hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018.

*2.3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn*

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tiếp tục thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019 của Bộ GDĐT.

- Nhà trường xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán làm công tác hỗ trợ giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật; thực hiện đánh giá học sinh, xác định mục tiêu và tiến hành hỗ trợ giáo dục cá nhân, tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung hoặc một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống; tổ chức các hoạt động can thiệp, trị liệu bằng âm nhạc cho học sinh khuyết tật.

- Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

**3. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

### 3.1. **Đổi mới công tác quản lý giáo dục**

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong nhà trường; các quy định tại Quyết định 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ GDĐT về ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục; Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT về Quy định về công khai trong hoạt động của các CSGD trong hệ thống GD quốc dân.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về GDTH.

- Tăng cường kiểm tra nội bộ công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong nhà trường; Thực hiện theo Công văn số 583/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện các khoản thu, giá dịch vụ năm học 2025 - 2026 .

- Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho các bộ phận, các tổ chuyên môn; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn ít nhất 2 lần/ tháng. Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Khuyến khích GVBM tham dự sinh hoạt chuyên môn trao đổi qua diễn đàn trên mạng tại trang <http://truonghocketnoi.edu.vn>, Website: <https://tieuhocluongthevinh-quangnam.vnptweb.vn>. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 03 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường. Các Tổ chuyên môn tiếp tục duy trì ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến để ứng phó với tác động của dịch bệnh hoặc HS nghỉ học do mưa, bão, lụt,... (2% đến 5%).

- Khuyến khích PHT sáng tạo trong công tác chỉ đạo chuyên môn, GV sáng tạo trong dạy học nhằm thực hiện Mô hình Trường học sáng tạo. Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2025-2026; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. PHT phụ trách chuyên môn duyệt KH của tổ hàng tháng và kiểm tra đột xuất. BGH, tổ trưởng, tổ phó TCM kiểm tra kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch DH của GV phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra. BGH duy trì nề nếp ký duyệt, nhận xét Sổ

ghi kế hoạch giảng dạy của GV theo tháng và có kế hoạch kiểm tra nội bộ về công tác chuyên môn.

### **3.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo.

- Phát triển đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc thực hiện triển khai Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ CBQLGD, GV theo chuẩn HT, chuẩn PHT, chuẩn nghề nghiệp GVTH, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

- Bên cạnh việc triển khai thực hiện kế hoạch của ngành về bồi dưỡng đội ngũ, nhà trường chủ động chỉ đạo, tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ CBQLGD, GV để đáp ứng cho việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Tất cả CBQLGD, GV của trường được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học. Chọn cử đội ngũ CBQL, GV cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng GV và ưu tiên cho GV đảm nhiệm dạy khối lớp 3, 4, 5. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn GV tham gia tổ, nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

- 100% GV trình độ ĐHSP trở lên; 100% GV xếp loại khá trở lên Chuẩn nghề nghiệp GVTH.

- Tiếp tục tham mưu rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, cơ cấu theo định mức để tổ chức tốt dạy học 2 buổi/ngày.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng.

### **3.3. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

#### **3.3.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

- Chủ động tham mưu UBND phường Hội An Tây cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu

quả chương trình, sách giáo khoa GDPT theo quy định của Bộ GDĐT; nhà trường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch tự làm đồ dùng dạy học bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Nhà trường thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục, tham mưu các cấp tăng số lớp để đảm bảo trường chuẩn quốc gia; bảo đảm tỉ lệ phòng, tỉ lệ GV và sĩ số HS/lớp đúng theo quy định để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo chất lượng.

- Tham mưu UBND phường Hội An Tây tu sửa, cải tạo 3 khối cũ để đảm bảo quy mô 20 phòng học, 04 phòng bộ môn, các phòng chức năng, bếp ăn, sân chơi, bãi tập,...

- Nhà trường tiến hành sơn sửa các lang can bằng sắt, thay gạch bị bể, kính bể, sửa chữa bàn ghế HS, bắt thêm camera, nâng cấp hệ thống mạng, sửa và vệ sinh tất cả các máy điều hòa, thay các bóng đèn chiếu sáng cũ, hư, quạt hư, ... ở 20 phòng học, phòng BM, thư viện, phòng làm việc; sửa đường dây điện;... Trồng thêm cây xanh để tạo thêm bóng mát cho sân trường, vườn trường. Chỉnh trang 02 góc cầu thang thành góc thư viện. Thực hiện cắt tỉa cây phòng chống bão, trồng và chăm sóc cây thường xuyên; sửa chữa và thay mới các trang thiết bị khu vệ sinh GV và HS. Quét vôi, trang trí các lối hành lang, tạo những góc đọc sách cho HS.

- Tiếp tục thực hiện Thư viện ngoài trời, tạo không gian đọc sách thân thiện, thoải mái cho GV, PH và HS.

- Kêu gọi tài trợ GD, XHH: Quét vôi bên trong mỗi lớp học, trang trí lớp học thân thiện - sáng - xanh - an toàn.

### 3.3.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

Tổ chức tốt thực hiện việc rà soát, điều chỉnh tư liệu trong sách giáo khoa của 5 khối lớp phù hợp về sự thay đổi địa chính của chính quyền địa phương 2 cấp để phục vụ giảng dạy; Sách GD STEM; tài liệu GD địa phương của thành phố Đà Nẵng mới (tập huấn sử dụng theo KH của SGD); phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

### 3.3.3. Nâng cao hoạt động thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới GDPT theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh

- Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng. Đặc biệt phát huy hoạt động tại các kệ sách, tủ sách của mỗi lớp, góc đọc tại cầu thang, tại hành lang.

- Thư viện đã được công nhận Thư viện đạt mức độ 2 theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 và tiếp tục thực hiện hiệu quả Thông tư, Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020-2021 và hướng dẫn của Sở GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Tổ chức hiệu quả cao các tiết đọc thư viện và hoạt động đọc sách, trao đổi sách tại các Góc thư viện vui vẻ và kệ sách ở mỗi lớp.

### ***3.4. Tăng cường chuyển đổi số trong GDĐT và thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh***

#### ***3.4.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục***

- Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” ban hành theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương, tại nhà trường.

- Tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin; tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình GDPT được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5%; sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện tốt báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành GDĐT và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Tiếp tục duy trì thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Kho học liệu số, Chữ ký số, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của BGD, SGD và Phòng VH-XH; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực

hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch của Bộ GDĐT, của SGDĐT thành phố Đà Nẵng và Phòng VH-XH phường Hội An Tây.

*3.4.2. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục*

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp TH; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ CDS ngành giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (big data) trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho CBQL, VC-NLĐ. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

#### **4. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục**

- Tham mưu UBND phường Hội An Tây ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, TBDH thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa GDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hoá thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như CBQLGD, VC, NLĐ, HS và CMHS, cộng đồng xã hội... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

## **5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền**

- Tiếp tục chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đổi mới Chương trình GDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến 5 khối lớp. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Tổ chức tuyên truyền đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề tuyên truyền tại địa phương, của nhà trường; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu tuyên truyền của Ngành; đẩy mạnh tuyên truyền về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trong nhà trường, trong Ngành.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hiệu trưởng**

- Xây dựng KHGD nhà trường, triển khai thực hiện KH, chịu trách nhiệm chung về các HĐGD; thành lập các BCD khi tổ chức thực hiện các HĐGD theo quy định.

- Tổ chức phân tích bối cảnh của trường để xác định điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức, đặc điểm tình hình văn hóa, xã hội, chính trị của phường Hội An Tây để xác định mục tiêu GD và DH của nhà trường.

- Xây dựng cơ cấu nhà trường, phân công nhiệm vụ, uỷ nhiệm quyền hạn cho từng cá nhân, tổ, nhóm CM và các bộ phận khác để triển khai kế hoạch DH, GD đã xây dựng.

- Xác định cơ chế phối hợp và các mối quan hệ trong thực hiện nhiệm vụ; huy động các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường tham gia HĐ DH, GD.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện cho GV, NV; thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ VC-NLĐ.

- Đôn đốc, động viên VC-NLĐ thực hiện các công việc đúng tiến độ của KH đã xây dựng thông qua công tác kiểm tra nội bộ nhà trường. Giám sát, uốn nắn, hỗ trợ để VC-NLĐ thực hiện nhiệm vụ DH, GD HS đúng yêu cầu, đảm bảo chất lượng. Tạo động lực cho VC-NLĐ và HS trong học tập và tham gia các HĐGD.

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện KHGD, KHDH.

- Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện KHGD của nhà trường.

- Đánh giá kết quả thực hiện KHGD nhà trường. Khen thưởng những cá nhân hoàn thành XSNV thực hiện KHGD nhà trường.

## **2. Phó Hiệu trưởng**

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn và GV xây dựng KHDH, KH môn học của tổ, của bộ môn, HDGD theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực của HS phù hợp với bối cảnh nhà trường. Theo dõi, cập nhật các phần mềm về chuyên môn. Kiểm tra sinh hoạt tổ nhóm CM theo hướng phân tích bài học, xây dựng các chuyên đề, kiểm duyệt nội dung trải nghiệm sáng tạo. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp Trường về DH các môn học ở các khối lớp; đổi mới PPDH. Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho HS.

- Chỉ đạo TPT đội cùng các tổ trưởng xây dựng KH tổ chức các HĐNGLL, hoạt động GD trải nghiệm; KH bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HS chưa HT môn học ở các đợt kiểm tra; HSKT học hòa nhập và các hoạt động khác có liên quan đến GD và phân công GV dạy cụ thể.

- Kiểm tra việc sử dụng thiết bị DH, phòng học chức năng, ứng dụng CNTT. Tham mưu các cấp mua sắm, trang bị CSVC, TTB DH phục vụ cho công tác đổi mới PPDH.

- Phụ trách công tác phổ cập GD, nề nếp học tập, chuyên cần của HS. Theo dõi, chỉ đạo hoạt động thư viện. Theo dõi, chỉ đạo các HĐGDNGLL, An toàn trường học, Cổng trường giao thông an toàn, Trường học Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Văn minh - Lịch sự; ATTP, PCCC,...

## **3. Tổ trưởng chuyên môn**

- Tập hợp, chủ trì các cuộc họp chuyên môn để xây dựng KHDH môn học. Điều hành sinh hoạt chuyên môn của tổ. Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới PPDH và việc lựa chọn nội dung DH, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện CTGDPT 2018.

- Xây dựng và triển khai thực hiện KHGD của tổ chuyên môn trên cơ sở KHGD và thời khóa biểu của nhà trường.

- Xây dựng chuyên đề dạy học tích hợp; Phân công GV dạy minh họa tiết dạy theo chuyên đề, Giám sát HĐ DH, GD của GV. Tổ chức cho GV đóng góp ý kiến xây dựng sau các tiết dạy minh họa.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện BDTX GV của tổ. Thực hiện công tác KTĐG các hoạt động CM theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng GD của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động TN và các hoạt động khác.

#### **4. Tổng phụ trách đội**

- Kết hợp với Phó Hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các HĐNGLL. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho HS để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện tốt các Mô hình của Liên đội, của nhà trường. Tham gia tổ chức các chuyên đề DH theo chủ đề của trường. Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội. Tạo động lực, khuyến khích, động viên HS tham gia các HĐ của Đội.

#### **5. Giáo viên**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy và chủ nhiệm theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. Thực hiện các tiết dạy minh họa theo phân công của tổ, nhóm chuyên môn. Thực hiện trách nhiệm KHGD của nhà trường và thời khóa biểu. Tham gia đánh giá các bài học của tổ/ nhóm chuyên môn. Đánh giá HS mình giảng dạy, chủ nhiệm.

- Xây dựng KH dạy học các môn học và HĐGD của cá nhân được phân công trong năm học. Thiết kế xây dựng KH bài dạy theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực HS.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy. Báo cáo hàng tháng tình hình lớp chủ nhiệm, công tác GD cho Hiệu trưởng.

- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường, các HĐ trải nghiệm và thực hiện chương trình GDĐP theo quy định.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ. Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức. Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp 3 môi trường GD: Nhà trường - Gia đình - Xã hội nhằm GD HD phát triển toàn diện.

- Rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu SGK và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng giúp HS, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học.

- Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì báo cáo với Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng để xin ý kiến chỉ đạo.

## **6. Nhân viên**

### **6.1. Đối với nhân viên thiết bị, thư viện**

- Rà soát tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị DH để báo cáo lên BGH nhà trường đồng thời đề xuất mua sắm bổ sung các trang thiết bị DH còn thiếu. Hỗ trợ GV trong việc chuẩn bị các thiết bị phục vụ cho bài dạy.

- Rà soát, sắp xếp SGK theo Chương trình GDPT mới 2018; đồng thời rà soát và sắp xếp lại SGK hiện hành để đảm bảo đủ sách cho GV và HS mượn.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị. Tiếp tục duy trì Thư viện đạt mức độ 2 theo Thông tư 16 của BGD&ĐT. Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Khuyến khích HS tích cực tham gia các hoạt động đọc sách tại thư viện, tại các góc đọc sách trong trường,...

### **6.2. Đối với nhân viên kế toán, văn thư, thủ quỹ**

- NVKT thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm quy định của kế toán và thực hiện theo nội dung của Kế hoạch tài chính nhà trường 1/2 năm 2025 và 1/2 năm 2026 đã xây dựng nhằm giúp nhà trường thực hiện tốt chương trình GDPT.

- NV thủ quỹ phụ trách công tác thu - chi các loại quỹ chính xác, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định tài chính hiện hành, nhập sổ quỹ hàng ngày và thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm của thủ quỹ nhằm hỗ trợ tốt công tác thực hiện CTGDPT.

- NV văn thư thực hiện lưu trữ hồ sơ, đảm bảo tính bảo mật theo quy định hiện hành. Nhận, chuyển, công văn đến - đi kịp thời. Thực hiện tốt các phần mềm phục vụ công tác văn phòng,... Chuẩn bị trà nước tiếp khách và văn phòng. Thực hiện nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công. Hỗ trợ VC-NLĐ về mặt trình bày văn bản, thực hiện các phần mềm, đặc biệt hồ sơ điện tử, hồ sơ tuyển sinh,... nhằm giúp công tác thực hiện CTGDPT được thuận lợi.

## **7. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra HĐSP của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công PHT kiểm tra việc thực hiện KHGD, kiểm tra lịch báo giảng, sổ dự giờ. PHT cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của GV thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề. ....

- Phân công PHT thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra thường xuyên việc sử dụng TBDH, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng CNTT và sử dụng các phương tiện hiện đại trong DH thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GDĐT.

- Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV 1lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1lần/học kỳ.

### **8. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Thiết lập đầy đủ các loại HSSS theo đúng quy định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản HSSS tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về BGH bằng văn bản, thông qua cuộc họp HĐSP hoặc qua email của lãnh đạo: [Zhodm1970@gmail.com](mailto:Zhodm1970@gmail.com) hoặc qua số điện thoại của Hiệu trưởng và PHT.

- Thư ký hội đồng theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Lương Thế Vinh, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

**Nơi nhận:**

- Phòng VHXH phường (b/c);
- Chi ủy, BGH (chỉ đạo);
- TCM, VP, các bộ phận (t/h);
- Lưu: VT.



**Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Đông**